

Số: 27/2026/QĐ-TA

Bắc Ninh, ngày 08 tháng 5 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
ÁP DỤNG BIỆN PHÁP XỬ LÝ HÀNH CHÍNH
ĐƯA VÀO CƠ SỞ CAI NGHIỆN BẮT BUỘC**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - BẮC NINH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn.

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Minh Hiền - Thư ký Tòa án.

Ngày 08 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 - Bắc Ninh tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thụ lý số: 27/TLST-XLHC ngày 29/4/2026 theo Quyết định mở phiên họp số 27/2026/QĐ-TA ngày 05 tháng 5 năm 2026 đối với:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1998;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: **Thôn Đ, T, Bắc Ninh**; nơi ở hiện tại: Hiện sống lang thang, không có chỗ ở ổn định; Số CCCD: 027098002386; trình độ học vấn: 04/12; nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Kinh; con ông **Nguyễn Văn S**, sinh năm 1974 và bà **Trần Thị G**, sinh năm 1974; có vợ là: **Đoàn Thị D**, sinh năm 1997; có 03 con: Con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2015 (Vắng mặt tại phiên họp, có đơn xin vắng mặt).

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân Thân: Năm 2018, **Nguyễn Văn T** bị Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 08 tháng tù giam về tội: " Cố ý gây thương tích " tại bản án hình sự sơ thẩm số 198/2018/HSST ngày 25/12/2018. Tháng 9 năm 2019 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương nơi cư trú.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị:

Đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Đăng C** - Trưởng **Công an xã Y**.

Đại diện theo uỷ quyền: Ông **Dương Đình H** ; chức vụ - Cán bộ **Công an xã Y**.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Bắc Ninh: Bà Phạm Thị Châm - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY

Nguyễn Văn T là đối tượng nghiện ma túy từ đầu năm 2023 đến nay, không có nghề nghiệp, không có nơi cư trú ổn định, thường xuyên lang thang trên địa bàn **xã Y, tỉnh Bắc Ninh**. Ngày 16/4/2026, khi **Nguyễn Văn T** đang đi

lang thang tại khu vực thôn Y, xã Y thì bị Công an xã Y tiến hành kiểm tra và đưa Nguyễn Văn T về trụ sở Công an để làm việc. Qua kiểm tra, T khai nhận bản thân là đối tượng nghiện chất ma túy, vào hồi khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 16/04/2026, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên T đi đến khu vực bãi nghĩa địa thôn Y, xã Y mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây, T gặp một người thanh niên lạ mặt, không quen biết đặc điểm dáng người gầy, giống người nghiện ma túy người này có tên tuổi là gì, ở đâu thì T không biết. T hỏi mua ma túy của người này. Người này đồng ý và bán cho T ma túy với giá 100.000 đồng. T đưa cho người thanh niên 01 tờ tiền có mệnh giá 100.000 đồng, người thanh niên đưa lại cho T 01 gói giấy bạc nhỏ màu trắng bên trong có cục chất bột màu trắng. Sau đó T đi vào giữa bãi nghĩa địa của thôn Y, xã Y, tỉnh Bắc Ninh để sử dụng hết số ma túy này bằng hình thức sử dụng mảnh giấy bạc của bao thuốc lá T1, để ma túy lên trên tờ giấy bạc, dùng bật lửa ga, đánh lửa hơi đốt ở bên dưới mảnh giấy bạc bên trên có ma túy. T hít khói ma túy vào cơ thể. Vào lúc 13 giờ ngày 16/04/2026, Công an xã Y thực hiện xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với Nguyễn Văn T và xác định Nguyễn Văn T dương tính với chất ma túy trong cơ thể. Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của bệnh viện Đ đã xác định Nguyễn Văn T nghiện ma túy Codeine, M. Vì vậy, Công an xã Y hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn T.

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính do Công an xã Y, tỉnh Bắc Ninh đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đã tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật.

Tại phiên họp đại diện theo ủy quyền của Trưởng Công an xã Y: Đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Nguyễn Văn T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 17 tháng đến 20 tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 tỉnh Bắc Ninh, địa chỉ: Khu phố H, phường Đ, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Bắc Ninh tại phiên họp phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Kể từ khi thụ lý hồ sơ đến khi mở phiên họp đều đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Căn cứ khoản 2 Điều 3, khoản 2 Điều 5; điểm d khoản 2 Điều 6; khoản 2, Điều 9; Điều 95; khoản 1 Điều 96; Điều 103, Điều 104, khoản 2 Điều 105; Điều 106 Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi, bổ sung năm 2020 và năm 2025; Pháp lệnh số 03/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về “Trình tự, thủ tục xem xét, quyết định các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân”; Điều 32 Luật phòng chống ma túy; Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 và khoản 3 Điều 41 Nghị định số 105/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT - BCA - VKSNDTC - TANDTC ngày 01/3/2025 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước, đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Nguyễn Văn T vào cơ sở cai nghiện bắt

buộc với thời hạn 17 tháng đến 20 tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 tỉnh Bắc Ninh, địa chỉ: **Khu phố H, phường Đ, tỉnh Bắc Ninh**.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên họp, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ; ý kiến của đại diện theo ủy quyền của Trưởng **Công an xã Y** và đại diện Viện kiểm sát;

XÉT THẤY

Hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Nguyễn Văn T** được lập theo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật với quy định tại các Điều 103, Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Nguyễn Văn T là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, không có nơi cư trú ổn định, là người đủ 18 tuổi, có đủ nhận thức để biết được mọi hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Ngày 16/04/2026, **Nguyễn Văn T** sử dụng chất ma túy và bị **Công an xã Y**, tỉnh Bắc Ninh lập biên bản vào cùng ngày. Hành vi sử dụng ma túy và nghiện ma túy của **Nguyễn Văn T** gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, việc đưa **Nguyễn Văn T** vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc là cần thiết.

Về tình tiết tăng nặng: **Nguyễn Văn T** không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình lập hồ sơ, giải quyết vụ việc **Nguyễn Văn T** đã tự nguyện khai báo, thành thật hồi lỗi. Đây là tình tiết giảm nhẹ đối với **Nguyễn Văn T** được quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính. Do vậy cần giảm một phần thời hạn áp dụng biện pháp xử lý hành chính khi quyết định đối với **Nguyễn Văn T** là phù hợp.

Căn cứ khoản 2 Điều 3, khoản 2 Điều 5; điểm d khoản 2 Điều 6; khoản 2, Điều 9; Điều 95; khoản 1 Điều 96; Điều 103, Điều 104, khoản 2 Điều 105; Điều 106 Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi, bổ sung năm 2020 và năm 2025; Pháp lệnh số 03/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về “Trình tự, thủ tục xem xét, quyết định các biện pháp xử lý hành chính tại toà án nhân dân”; Điều 32 Luật phòng chống ma túy; Nghị định 116/2021/NĐ - CP ngày 21/12/2021 và khoản 3 Điều 41 Nghị định số 105/NĐ - CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT - BCA - VKSNDTC - TANDTC ngày 01/3/2025 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 tỉnh Bắc Ninh, địa chỉ: **Khu phố H, phường Đ, tỉnh Bắc Ninh** đối với: **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1998; Nơi đăng ký hộ khẩu

thường trú: **Thôn Đ, xã T, tỉnh Bắc Ninh**; nơi ở hiện tại: Không có nơi ở ổn định, thường xuyên sống lang thang trên địa bàn **xã Y**.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **20 (Hai mươi) tháng**, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Về quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị: Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại quyết định trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định. **Công an xã Y** có quyền kiến nghị quyết định, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Bắc Ninh có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành Quyết định: **Công an xã Y**, Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 tỉnh Bắc Ninh thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 7 - Bắc Ninh;
- Công an xã Yên Trung;
- Cơ sở cai nghiện;
- Người bị đề nghị;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Tuấn